

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Số: 01/2025/HQPB-TĐK

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký: CÔNG TY TNHH TRỊNH

Địa chỉ: Số 92/5, khu phố 2, Phường Long Bình, Tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ cũ: 92/5, khu phố 2, phường Tân Biên, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)

Địa chỉ sản xuất: Ấp Cây Xoài, Xã Tân An, Tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ cũ: ấp Cây Xoài, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

Điện thoại: 0913 101012

CÔNG BỐ

Sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường (tên gọi, kiểu, loại, nhãn hiệu, đặc trưng kỹ thuật,...)

Loại	Tên phân bón	Phương thức sử dụng	Dạng phân bón	Mã số phân bón	Đặc trưng kỹ thuật
Phân bón hữu cơ	Khoa Farm Layer	Bón rải	Bột, viên, lỏng	24213	Chất hữu cơ: 25%; Tỷ lệ C/N: 12; pH _{H₂O} : 5,0; Độ ẩm (dạng rắn): 30%;
Phân bón hữu cơ	Organic GoFerti	Bón rải	Bột, viên	24214	Chất hữu cơ: 40%; Tỷ lệ C/N: 12; pH _{H₂O} : 5,0; Độ ẩm: 30%;



Phù hợp với tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật (số hiệu, ký hiệu, tên gọi): Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-189:2019/BNNPTNT về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón ban hành theo thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn ngày 27 tháng 08 năm 2019.

Thông tin bổ sung (căn cứ công bố hợp quy, phương thức đánh giá sự phù hợp...):

➤ Căn cứ công bố hợp quy:

- Nghị định số 84/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/11/2019 Quy định về quản lý phân bón;
- Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về Công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;
- Thông tư 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012

của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về Công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

- Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 và Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ;
 - Quyết định 3329/QĐ-BVTV-PB ngày 29/10/2020 của Cục Bảo vệ thực vật về việc Công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam (Đính kèm);
 - Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón số 0364/GCN-BVTV-PB ngày 02/3/2022 của Cục Bảo vệ thực vật (Đính kèm);
 - Căn cứ kết quả phân tích mã số 250705020 và 250705022 ngày 15/7/2025 của Trung tâm Khảo Kiểm nghiệm phân bón Quốc gia – Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Đính kèm).
- *Phương thức đánh giá hợp quy:*
- Áp dụng Phương thức 5: thử nghiệm mẫu điển hình và đánh giá quy trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường kết hợp với đánh giá quy trình sản xuất theo Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- *Loại hình đánh giá:*
- Tự đánh giá (bên thứ nhất).
 - Báo cáo tự đánh giá hợp quy của Công ty TNHH Trịnh . số 01/2025/BCĐG/TĐK ngày 16/7/2025.

Công ty TNHH Trịnh Đăng Khôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của 02 sản phẩm Phân bón hữu cơ đơn vị sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác./.

Tỉnh Đồng Nai, ngày 16 tháng 7 năm 2025

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC**



TRỊNH ĐĂNG KHÔI

Tỉnh Đồng Nai, ngày 16 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỢP QUY

1. Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH
 - Địa chỉ: Số 92/5, khu phố 2, Phường Long Bình, Tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ cũ: 92/5, khu phố 2, phường Tân Biên, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).
 - Địa chỉ sản xuất: Ấp Cây Xoài, Xã Tân An, Tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ cũ: ấp Cây Xoài, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).
 - Mã số doanh nghiệp:
 - Điện thoại: 0913
2. Tên phân bón:
 - Phân bón hữu cơ - Khoa Farm Layer
 - Phân bón hữu cơ - Organic GoFerti
3. Kết quả thử nghiệm: mã số 250705020, 250505021 và 250705022 ngày 15/7/2025 của Trung tâm Khảo Kiểm nghiệm phân bón Quốc gia – Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Đính kèm)
4. Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật áp dụng: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-189:2019/BNNPTNT về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón ban hành kèm theo thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/08/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
5. Đánh giá sự phù hợp của quá trình sản xuất
 - a) Kiểm soát nguyên liệu đầu vào

Công ty đã xây dựng kế hoạch kiểm soát chất lượng vật tư đầu vào. Có quy định rõ mức yêu cầu và chất lượng và tần suất phương pháp kiểm tra của các loại vật tư mua vào theo quy trình kiểm soát chất lượng. Nhân viên vật tư và thủ kho chịu trách nhiệm theo dõi và cập nhật vào sổ kho và nhật ký sản xuất.
 - b) Kiểm soát trang thiết bị công nghệ

Đã xây dựng bản hướng dẫn quy trình vận hành các loại máy móc thiết bị niêm yết tại xưởng sản xuất gồm: máy trộn, máy nghiền, máy sàng, máy ủ, máy đóng gói. Có kế hoạch kiểm tra bảo dưỡng định kỳ. Công nhân vận hành máy móc và thợ cơ khí có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, bảo dưỡng và cập nhật vào nhật ký sản xuất.
 - c) Kiểm soát quá trình sản xuất:

Công ty lập kế hoạch kiểm soát chất lượng cho từng công đoạn sản xuất từ nguyên liệu đầu vào, qua các giai đoạn trung gian cho đến khi hình thành sản phẩm bao gồm cả quá trình bao gói, xếp dỡ, lưu kho và vận chuyển sản phẩm. Các quy định về mức độ yêu cầu, tần suất kiểm tra, phương tiện kiểm tra được thực hiện đầy đủ và được cập



nhập vào nhật ký sản xuất. Riêng các chỉ tiêu kiểm soát phải cần phải thuê ngoài thì công ty lấy mẫu và gửi đơn vị thử nghiệm theo định kỳ.

d) Kiểm soát trình độ công nhân cán bộ kỹ thuật:

Công ty hiện có 1 cán bộ kỹ thuật và 20 công nhân. Công nhân mới phải trải qua quá trình học việc là 5 ngày, công nhân được cán bộ kỹ thuật hướng dẫn quy trình sản xuất và các kiến thức về an toàn lao động trong sản xuất, vận chuyển và bảo quản phân bón. Quy định họp định kỳ là 1 tháng/ 1 lần ở bộ phận sản xuất để nhắc nhở an toàn lao động, ghi nhận những phát sinh và điều chỉnh trong quá trình sản xuất. Việc đào tạo, đánh giá do bộ phận nhân sự cập nhật vào bảng theo dõi quá trình đào tạo từng nhân viên.

6. Quy trình lấy mẫu: Mẫu phân bón hữu cơ Khoa Farm Layer dạng rắn và phân hữu cơ Organic GoFerti được lấy mẫu theo TCVN (9486: 2018) do chuyên viên Nguyễn Thị Hồng với giấy chứng nhận lấy mẫu NLM- mã số: PB18-241 phụ trách lấy mẫu, ngày lấy mẫu 01/7/2025 được gửi tới Trung tâm Khảo Kiểm nghiệm phân bón Quốc gia – Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, ngày nhận kết quả phân tích 15/7/2025.

Bảng 6.1. Bảng đánh giá các chỉ tiêu công bố mẫu phân bón Khoa Farm Layer

STT	Chỉ tiêu chất lượng	ĐVT	Mức công bố	Kết quả thử nghiệm	Kết luận
1	Chất hữu cơ	%	25	25,9	Đạt
2	Tỷ lệ C/N	-	12	11,8	Đạt
3	pH _{H₂O}	-	5	5,26	Đạt
4	Độ ẩm (dạng rắn)	%	30	29,2	Đạt
5	Asen (As)	mg/kg hoặc ppm	≤ 10	0,23	Đạt
6	Chì (Pb)	mg/kg hoặc ppm	≤ 200	25,0	Đạt
7	Thủy ngân (Hg)	mg/kg hoặc ppm	≤ 2	KPH	Đạt
8	Cadimi (Cd)	mg/kg hoặc ppm	≤ 5	2,01	Đạt
9	Vi khuẩn <i>Salmonella</i>	/25g	KPH	KPH	Đạt
10	Vi khuẩn <i>E.coli</i>	MPN/g	< 1,1 x 10 ³	0	Đạt

Bảng 6.2. Bảng đánh giá các chỉ tiêu công bố mẫu phân bón Organic GoFerti

STT	Chỉ tiêu chất lượng	ĐVT	Mức công bố	Kết quả thử nghiệm	Kết luận
1	Chất hữu cơ	%	40	40,7	Đạt
2	Tỷ lệ C/N	-	12	11,8	Đạt
3	pH _{H₂O}	-	5	5,17	Đạt
4	Độ ẩm (dạng rắn)	%	30	26,8	Đạt
5	Asen (As)	mg/kg hoặc ppm	≤ 10	0,59	Đạt
6	Chì (Pb)	mg/kg hoặc ppm	≤ 200	20,0	Đạt
7	Thủy ngân (Hg)	mg/kg hoặc ppm	≤ 2	0,34	Đạt
8	Cadimi (Cd)	mg/kg hoặc ppm	≤ 5	1,83	Đạt

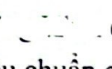
3054030

ÔNG TY
TNHH
ĐĂNG KẾ

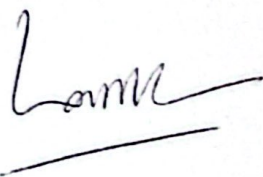
ĐA-T.Đ

9	Vì khuẩn <i>Salmonella</i>	/25g	KPH	KPH	Đạt
10	Vì khuẩn <i>E.coli</i>	MPN/g	$< 1,1 \times 10^3$	0	Đạt

7. **Kết luận:** Phân bón hữu cơ - Khoa Farm Layer và Phân bón hữu cơ - Organic GoFerti phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-189:2019/ về chất lượng phân bón ban hành kèm theo thông tư số 09/2019/TT-BNNNTNT ngày 27/08/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

8. **Cam kết:** Công ty TNHH Trịnh  cam kết chất lượng, sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa và kết quả tự đánh giá.

Người đánh giá



PHẠM DUY LÂM

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC

